TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14/05/2018

PHÒNG ĐÀO TẠO

Số: 126-18/TB-ĐT

LỊCH THI HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2017 - 2018_ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG CÁC KHÓA

NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM - BẬC CAO ĐẲNG

ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC DỰ THI CỦA SINH VIÊN :

Sinh viên phải đóng học phí đúng theo quy định của nhà trường.

Sinh viên không có tên trong danh sách cấm thi.

Sinh viên phải có mặt tại phòng thi trước giờ thi 15 phút để hoàn tất thủ tục dự thi cuối học kỳ.

Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh khi vào phòng thi.

STT	MSMH	TÊN MÔN HỌC	TÊN LỚP	SLSV	THỨ	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG THI	BẬC
60	2TPCHCS008	Đánh giá cảm quan thực phẩm	C16_TP01	7	Ba	29/05/2018	13 GIỜ 30	C706	CD
61	2TPCHCS008	Đánh giá cảm quan thực phẩm	C14_TP01	1	Ba	29/05/2018	13 GIỜ 30	C706	CD
282	TAM_CH_12	Tư tưởng Hồ Chí Minh	C17_TP01	11	Tư	30/05/2018	13 GIỜ 30	C701	CD
283	TAM_CH_12	Tư tưởng Hồ Chí Minh	C14_TP01	1	Tư	30/05/2018	13 GIỜ 30	C701	CD
436	TAM_TP_16	An toàn thực phẩm	C16_TP01	7	Năm	31/05/2018	13 GIỜ 30	C510	CD
658	TAM_CH_07	Toán A2 (CĐ)	C17_TP01	11	Sáu	01/06/2018	13 GIỜ 30	C703	CD
659	TAM_CH_07	Toán A2 (CĐ)	C14_TP01	1	Sáu	01/06/2018	13 GIỜ 30	C703	CD
713	9TPCHCS002	Anh văn chuyên ngành 2	C16_TP01	7	Bảy	02/06/2018	13 GIỜ 30	C701	CD
714	9TPCHCS002	Anh văn chuyên ngành 2	C15_TP01	2	Bảy	02/06/2018	13 GIỜ 30	C701	CD
903	TAM_TP_09	Hóa học thực phẩm	C17_TP01	11	Hai	04/06/2018	13 GIỜ 30	C606	CD
904	TAM_TP_09	Hóa học thực phẩm	C14_TP01	3	Hai	04/06/2018	13 GIỜ 30	C606	CD
1036	2TPCHCS007	Dinh dưỡng	C16_TP01	7	Ba	05/06/2018	13 GIỜ 30	C704	CD
1282	TAM_CH_05	Tiếng Anh 2	C17_TP01	11	Tư	06/06/2018	13 GIỜ 30	C605	CD
1283	TAM_CH_05	Tiếng Anh 2	C15_TP01	1	Tư	06/06/2018	13 GIỜ 30	C605	CD
1398	2TPCHCS012	Kỹ thuật thực phẩm 2	C16_TP01	7	Năm	07/06/2018	13 GIỜ 30	C514	CD
1586	TAM_TP_1	Nhập môn Công nghệ thực phẩm	C17_TP01	11	Sáu	08/06/2018	13 GIỜ 30	C512	CD
1846	TAM_TP_10	Vi sinh thực phẩm	C17_TP01	11	Hai	11/06/2018	13 GIỜ 30	C514	CD
2204	GS12001	Pháp luật Việt Nam đại cương	C16_TP01	7	Hai	18/06/2018	13 GIỜ 30	C805	CD

STT	MSMH	TÊN MÔN HỌC	TÊN LỚP	SLSV	THỨ	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG THI	BẬC
3126	2TPTTTN001	Thực tập tốt nghiệp	C15_TP01	30	Khoa/ Giảng viên tổ chức				CD
3133	TAM_TP_17	Bài tập lớn Kỹ thuật thực phẩm 2	C16_TP01	7	Khoa/ Giảng viên tổ chức				CD
3134	TAM_TP_17	Bài tập lớn Kỹ thuật thực phẩm 2	C15_TP01	1	Khoa/ Giảng viên tổ chức				CD
3143	2TPCHCN010	Đồ án CNTP 1: Nguyên liệu thực phẩm	C16_TP01	7	Khoa/ Giảng viên tổ chức				CD
3174	2TPCHCS016	Thực hành Cảm quan thực phẩm	C16_TP01	7	Khoa/ Giảng viên tổ chức				CD
3175	2TPCHCS016	Thực hành Cảm quan thực phẩm	C15_TP01	1	Khoa/ Giảng viên tổ chức				CD
3201	TAM_CH_14	KHXHNV_Kỹ năng giao tiếp	C17_TP01	11	Khoa/ Giảng viên tổ chức				CD
3217	TAM_CH_11	Thí nghiệm Vật lý_Phần 2	C17_TP01	11	Khoa/ Giảng viên tổ chức				CD
3218	GS16003	Thực hành Hóa đại cương	C17_TP01	11	Khoa/ Giảng viên tổ chức				CD
3219	TAM_TP_11	Thực hành Hóa học Thực phẩm	C17_TP01	11	Khoa/ Giảng viên tổ chức				CD
3223	GS15002	Thực hành Tin học đại cương	C16_TP01	1	Khoa/ Giảng viên tổ chức				CD
3227	TAM_TP_12	Thực hành Vi sinh Thực phẩm	C17_TP01	11	Khoa/ Giảng viên tổ chức				CD
3228	TAM_TP_12	Thực hành Vi sinh Thực phẩm	C15_TP01	2	Khoa/ Giảng viên tổ chức				CD

NGHỆ SÀI GÒN
O TẠO